

1. HIỆU LỰC CỦA THỎA THUẬN TRỌNG TÀI KÝ TRƯỚC NGÀY LUẬT TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI 2010 CÓ HIỆU LỰC ĐƯỢC XÁC ĐỊNH THEO LUẬT NÀO?

Rất nhiều vụ kiện gửi đến VIAC và được thụ lý có những hợp đồng với điều khoản trọng tài được lập trước thời điểm Luật trọng tài thương mại có hiệu lực, tức là trước 1 tháng 1 năm 2011. Khoản 3 Điều 81 của Luật Trọng tài thương mại năm 2010 (Luật TTTM) quy định: *“Các thỏa thuận trọng tài được ký kết trước ngày Luật này có hiệu lực được thực hiện theo các quy định của pháp luật tại thời điểm ký thỏa thuận trọng tài”*. Theo quy định này, trong trường hợp thỏa thuận trọng tài được xác lập trước ngày 1 tháng 1 năm 2011, tức là trước khi Luật TTTM có hiệu lực, thỏa thuận trọng tài sẽ được thực hiện theo các quy định của Pháp lệnh trọng tài thương mại 2003. Cách hiểu phổ biến dựa trên thực tế xét xử của Tòa án hiện nay là luật điều chỉnh về tố tụng trọng tài sẽ là Luật TTTM, còn căn cứ để xem xét giá trị pháp lý của thỏa thuận trọng tài là Pháp lệnh TTTM.

Khoản 2 Điều 1 Quy tắc Tố tụng trọng tài của VIAC có hiệu lực từ ngày 01/01/2012 cũng quy định rằng: *“Quy tắc này được áp dụng để giải quyết các vụ tranh chấp có tố tụng trọng tài bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2012, trừ khi các bên có thỏa thuận khác”*.

Vậy vấn đề đặt ra là nếu thỏa thuận trọng tài được lập trước thời điểm Luật TTTM có hiệu lực nhưng tố tụng trọng tài được bắt đầu sau ngày 01/01/2012, và các bên không có thỏa thuận khác thì tố tụng trọng tài sẽ được tiến hành theo Quy tắc nào?

Để xử lý chính xác vấn đề này, cần phải tham chiếu một số điểm sau đây:

Cách tiếp cận vấn đề tương tự trong các lĩnh vực pháp luật khác

Thực tiễn thực hiện Bộ luật tố tụng dân sự, Bộ luật dân sự, Luật thương mại của Việt Nam liên quan đến việc xác định hiệu lực của luật cho chúng ta những câu trả lời cần thiết. Theo Bộ Luật dân sự, Luật Thương mại thì giá trị các giao dịch được xác định căn cứ vào thời điểm xác lập giao dịch dân sự. Điều này thể hiện cụ thể cả trong Nghị quyết 02/2004/NQ-HĐTP. Nghị quyết này quy định: “Đối với giao dịch dân sự được xác lập trước ngày 1/7/1996 (ngày Bộ luật dân sự có hiệu lực) mà các văn bản pháp luật trước đây có quy định về thời hiệu (thời hiệu hưởng quyền dân sự, thời hiệu miễn trừ nghĩa vụ dân sự và thời hiệu khởi kiện) thì phải áp dụng các quy định về thời hiệu của các văn bản pháp luật đó để xác định thời hiệu còn hay hết, không phân biệt giao dịch dân sự đó được thực hiện xong trước ngày 1/7/1996 hay từ ngày 1/7/1996”. Điều 2 của Nghị quyết số 60/2011/QH12 về việc thi hành Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự năm quy định hoạt động tố tụng thực hiện sau ngày Luật có hiệu lực sẽ được thực hiện theo quy định của Luật này. Tuy nhiên, “đối với những bản án, quyết định dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động đã có hiệu lực pháp luật trước ngày Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự có hiệu lực song bị kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm sau ngày Luật có hiệu lực (trừ trường hợp quy định tại điểm d khoản 2 Điều này), thì căn cứ để kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm tiến hành theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2004. Việc xét xử giám đốc thẩm, tái thẩm được thực hiện theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2011/QH12.

Kinh nghiệm quốc tế

Trung tâm Trọng tài Quốc tế Singapore (SIAC) ban hành Quy tắc tố tụng trọng tài mới, có hiệu lực từ ngày 01/41/7/20103. Trong đó, có hướng dẫn việc

áp dụng Quy tắc này như sau: “*Khi các bên đã thỏa thuận giải quyết tranh chấp bằng trọng tài tại SIAC, các bên sẽ được xem như là đã thỏa thuận rằng tổ tụng trọng tài sẽ được tiến hành và quản lý theo quy định của quy tắc này. Nếu có quy định nào của quy tắc này mâu thuẫn với quy định bắt buộc của luật áp dụng cho tổ tụng trọng tài mà các bên không thể vi phạm, thì quy định bắt buộc đó được ưu tiên áp dụng. Quy tắc này có hiệu lực từ ngày 01/47/20103 và trừ khi các bên có thỏa thuận khác, quy tắc này sẽ được áp dụng cho mọi vụ việc trọng tài được khởi kiện vào hoặc sau ngày đó*”.

Gần đây, Tòa án Trọng tài Quốc tế thuộc Phòng Thương mại Quốc tế (ICC) khi ban hành Quy tắc tổ tụng trọng tài mới, có hiệu lực từ ngày 01/01/2012 cũng có quy định tương tự rằng các bên sẽ được xem như là đã thỏa thuận ra trọng tài theo Quy tắc này vào ngày bắt đầu tổ tụng trọng tài, trừ khi các bên thỏa thuận áp dụng Quy tắc có hiệu lực tại thời điểm xác lập thỏa thuận trọng tài.

Như vậy, có thể thấy, các Trung tâm trọng tài như ICC và SIAC đã dựa trên nguyên tắc tự do lựa chọn của các bên để làm cơ sở để giải quyết vấn đề áp dụng Quy tắc nào cho tổ tụng trọng tài. Nếu các bên không có thỏa thuận nào khác, thì Quy tắc mới sẽ được áp dụng thay thế cho Quy tắc cũ.

Những bình luận khoa học hữu ích đối với trọng tài viên

Rõ ràng, phù hợp với cách hiểu phổ biến hiện nay về hiệu lực thi hành của Luật TTTM và kinh nghiệm thực tiễn khi thi hành Bộ luật tổ tụng dân sự, trong trường hợp tranh chấp được giải quyết tại VIAC, các quy định về tổ tụng sẽ được tiến hành theo Quy tắc Tổ tụng trọng tài 2012. Quy tắc này được sửa đổi phù hợp với quy định của Luật TTTM năm 2010. Các vấn đề liên quan đến tổ tụng khác không được đề cập trong Quy tắc sẽ được tiến hành theo quy định của Luật TTTM. Trong trường hợp các bên thỏa thuận áp dụng Quy tắc Tổ

tụng trọng tài tại thời điểm ký kết thỏa thuận trọng tài (Quy tắc Tổ tụng trọng tài của VIAC 2004) thì theo Nguyên tắc party autonomy, tổ tụng trọng tài sẽ vẫn được tiến hành theo Quy tắc mà các bên đã thỏa thuận, còn giá trị pháp lý và hiệu lực của thỏa thuận trọng tài vẫn được Hội đồng Trọng tài của VIAC xem xét dựa trên các căn cứ của Pháp lệnh TTTM 2003. Cách hiểu này là hợp lý vì giúp thống nhất luật áp dụng đối với việc xin thi hành hoặc xin hủy phán quyết sau này, phù hợp với thực tiễn giải quyết tranh chấp bằng trọng tài của các trung tâm trọng tài quốc tế danh tiếng.

Để giải thích rõ hơn cho điều này, Điều 18 Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐTP Hướng dẫn thi hành một số quy định Luật Trọng tài thương mại (do Tòa án nhân dân tối cao ban hành ngày 20/03/2014, có hiệu lực từ ngày 02/07/2014) đã quy định như sau:

“Kể từ ngày Luật TTTM có hiệu lực (ngày 01/01/2011), việc giải quyết tranh chấp giữa các bên được thực hiện theo quy định Luật TTTM mà không phụ thuộc vào tranh chấp phát sinh trước hoặc sau khi Luật TTTM có hiệu lực, và các bên đã có thỏa thuận trọng tài trước hoặc sau khi Luật TTTM có hiệu lực. Đối với thỏa thuận trọng tài được xác lập trước ngày Luật TTTM có hiệu lực nhưng kể từ ngày Luật TTTM có hiệu lực mới phát sinh tranh chấp và các bên không có thỏa thuận trọng tài mới, thì việc xác định thỏa thuận trọng tài có hợp pháp hay không và hiệu lực của thỏa thuận trọng tài đó phải căn cứ vào quy định tương ứng của pháp luật tại thời điểm xác lập thỏa thuận trọng tài.”

Theo quy định này, dù thỏa thuận trọng tài được xác lập vào thời điểm nào hay tranh chấp phát sinh vào thời điểm nào đi chăng nữa thì nếu việc giải quyết tranh chấp bắt đầu từ ngày 01/01/2011 nó sẽ chịu sự điều chỉnh của Luật TTTM. Bên cạnh đó, trong trường hợp không có thỏa thuận trọng tài khác giữa các bên, nếu thỏa thuận trọng tài được xác lập trước ngày 01/01/2011 nhưng sau ngày này

mới phát sinh tranh chấp thì việc xác định giá trị pháp lý và hiệu lực của thỏa thuận trọng tài đó sẽ dựa vào các quy định của pháp luật liên quan tại thời điểm xác lập thỏa thuận trọng tài (tức Pháp lệnh trọng tài thương mại năm 2003).

Khoản 2, điều 1 Quy tắc trọng tài VIAC, có hiệu lực từ 01/01/2012, cũng quy định rằng: “*Quy tắc này được áp dụng để giải quyết các vụ tranh chấp có tố tụng trọng tài bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2012, trừ khi các bên có thỏa thuận khác*”. Giả sử thỏa thuận trọng tài được lập trước thời điểm Luật TTTM có hiệu lực, nhưng tố tụng trọng tài lại được tiến hành tại VIAC sau ngày 01/01/2012 thì theo cách giải thích của Điều 18, NQ 01/2014/NQ-HĐTP về hiệu lực thi hành của LTTM và kinh nghiệm thực tiễn khi thi hành Bộ luật tố tụng dân sự, trong trường hợp tranh chấp được giải quyết tại VIAC, các quy định về tố tụng sẽ được tiến hành theo Quy tắc 2012 (là quy tắc trọng tài được sửa đổi phù hợp với quy định bắt buộc của LTTM). Các vấn đề liên quan đến tố tụng khác không được đề cập trong quy tắc, sẽ được tiến hành theo quy định của LTTM. Tuy nhiên, cũng nên xét đến ý chí của các bên khi xác lập thỏa thuận trọng tài. Do đó, nên bổ sung rằng, trong trường hợp các bên thỏa thuận áp dụng quy tắc tố tụng trọng tài tại thời điểm ký kết thỏa thuận trọng tài (quy tắc trọng tài của VIAC năm 2004) thì tố tụng trọng tài sẽ vẫn được tiến hành theo quy tắc này. Các vấn đề liên quan đến giá trị pháp lý và hiệu lực của thỏa thuận trọng tài sẽ được Hội đồng trọng tài xác định theo Pháp lệnh trọng tài 2003.

Chúng tôi cho rằng cách giải thích của Điều 18 Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐTP là hợp lý vì nó giúp thống nhất luật áp dụng cho tố tụng trong quá trình xin thi hành hoặc xin hủy phán quyết sau này, đồng thời phù hợp với thực tiễn giải quyết tranh chấp bằng trọng tài của các trung tâm trọng tài quốc tế danh tiếng. Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐTP nói chung và Điều 18 của Nghị quyết nói riêng là một bước phát triển đáng chú ý trong hệ thống luật pháp về trọng tài ở Việt Nam, ngày càng cụ thể hóa các quy định của Luật TTTM và thống nhất cách áp dụng

cũng như giải thích các điều khoản của luật này tại các tòa án địa phương, các trung tâm trọng tài và hội đồng trọng tài./.

BẢO LƯU:

Nội dung của tài liệu này chỉ được coi là cập nhật cho đến ngày phát hành ghi trên đây và chỉ có giá trị tham khảo. Tài liệu này không phải và không nên được coi là tư vấn pháp lý. Tài liệu này cũng không thể hiện quan điểm chính thức của VIAC hay Hội đồng Nghiên cứu Khoa học của VIAC. Quý vị nên yêu cầu luật sư cung cấp ý kiến pháp lý chính thức cho trường hợp cụ thể của mình trước khi tiến hành bất cứ hành động nào dựa trên các thông tin tại đây